TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 61/2021/HNGĐ-ST
Ngày 17-12-2021
V/v tranh chấp xin ly hôn và nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Minh Dương.
Ông Đỗ Trọng Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thế Bắc là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 17 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 113/2021/TLST – HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2021 về tranh chấp xin ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2021/QĐXXST – HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 45/2021/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Bùi Cẩm Th, sinh năm 1985 (vắng mặt).
Cư trú tại: Khóm 3, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau.
- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn U, sinh năm 1991 (vắng mặt).
Cư trú tại: Khóm 3, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 13/4/2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Bùi Cẩm Th trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn U tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2004, không đăng ký kết. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường hay bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nhau, thường hay cự cải, gia đình hai bên đã hàn gắn

nhiều lần nhưng không có kết quả. Hiện tại anh chị đã sống ly thân. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn U.

Về nuôi con chung: Gồm có 02 người tên Nguyễn Trung Ti, sinh ngày 01/01/2004 và Nguyễn Thanh T, sinh ngày 12/9/2011. Sau khi ly hôn các con có nguyện vọng ở với ai thì người đó nuôi, người không nuôi không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn U đã được Tòa án tống đạt Thông báo thụ lý, Thông báo về phiên họp và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Nguyễn Văn U vẫn vắng mặt và không có ý kiến trình bày.

Chị Th có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Bùi Cẩm Th có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Văn U vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Bùi Cẩm Th và anh Nguyễn Văn U.

[2] Về hôn nhân: Chị Bùi Cẩm Th và anh Nguyễn Văn U tự tìm hiểu, chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2004 đến nay chưa làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống chị Th và anh U có những mâu thuẫn bất hòa. Nay xét thấy đời sống hôn nhân không còn hạnh phúc nên chị Th yêu cầu ly hôn, anh U không có ý kiến phản hồi. Xét thấy việc chị Th và anh U chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2004 đến nay không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên căn cứ Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình thì chị Bùi Cẩm Th và anh Nguyễn Văn U không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[3] Về nuôi con chung: Gồm có 02 người tên Nguyễn Trung Ti, sinh ngày 01/01/2004 và Nguyễn Thanh T, sinh ngày 12/9/2011. Hiện các cháu đang sống cùng chị Th. Sau khi ly hôn chị Th yêu cầu các con có nguyện vọng ở với ai thì người đó nuôi, người không nuôi không phải cấp dưỡng nuôi con. Cháu Ti và T có nguyện vọng sống cùng chị Th. Hội đồng xét xử tôn trọng ý kiến của cháu Ti và T, chị Th đủ điều kiện để nuôi con nên căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình để chị Th tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trung Ti, sinh ngày 01/01/2004 và Nguyễn Thanh T, sinh ngày 12/9/2011. Đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét. Anh U có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

[4] Về chia tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì án phí dân sự sơ thẩm chị Bùi Cẩm Th phải chịu 300.000 đồng. Chị Th đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0019768 ngày 27/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Bùi Cẩm Th và anh Nguyễn Văn U.

Căn cứ Điều 9; Điều 14; Điều 81; Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Về hôn nhân: Không công nhận chị Bùi Cẩm Th và anh Nguyễn Văn U là vợ chồng.

Về nuôi con chung: Chị Bùi Cẩm Th được tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Trung Ti, sinh ngày 01/01/2004 và Nguyễn Thanh T, sinh ngày 12/9/2011

Anh Nguyễn Văn U có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của chị Bùi Cẩm Th.

Về chia tài sản: Không đặt ra xem xét.

Án phí dân sự sơ thẩm chị Bùi Cẩm Th phải chịu 300.000 đồng. Chị Th đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0019768 ngày 27/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mỹ Phương